

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 56 /2018/ HSST
Ngày 30 / 11 /2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Quán Vi Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Núi
Ông Đặng Thế Quế

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Lĩnh– Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2018/TLST – HS ngày 08 tháng 11 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63 /2018/QĐST–HS ngày 19 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **1. Lương Văn H**, tên gọi khác: không.

Sinh năm 1976 tại xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm T, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
Nghề nghiệp: Nông nghiệp ; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lương Văn K và bà Lương Thị T; Vợ: Ngân Thị H, con: 2 người (lớn sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2005); Tiền sự, tiền án: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt).

2. Lương Văn T, tên gọi khác: không.

Sinh năm 1988 tại xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm T, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
Nghề nghiệp: Nông nghiệp ; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lương Thanh D(chết) và bà Lương Thị T; Vợ: Lô Thị H, con: 2 người (lớn sinh năm 2013, nhỏ nhất

sinh năm 2016); Tiền sự, tiền án: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt).

3. Ngân Văn H1, tên gọi khác: không.

Sinh năm 1983 tại xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm T, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
Nghề nghiệp: Nông nghiệp ; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngân Văn M và bà Lo Thị G; Vợ: Vi Thị Đ, con: 2 người (lớn sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2016); Tiền sự, tiền án: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt).

Người bị hại: Anh **Hà Văn Q**, sinh năm 1969.

Trú quán: Xóm C, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/ 08/2018, Lương Văn H phát hiện một đàn trâu (07 con) của ông Hà Văn Q vào ăn lúa tại ruộng lúa của mình ở xóm T, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Lương Văn H đã cùng với Lương Văn T và Ngân Văn H1 đuổi bắt được một con trâu cái, lông màu đen và cột lại bên đường, cạnh lán của H. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Lương Văn H, Ngân Văn H1, Lương Văn T bàn nhau giết thịt con trâu nên cả ba đưa con trâu lên khu vực đồi keo của anh Lương Văn H2 thuộc khu vực Huồi M, xóm T, xã C để làm thịt và chia nhau.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 58/KL-HĐĐG ngày 20/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Quỳnh Hợp kết luận: 01 (Một) con trâu cái, lông màu đen, nặng khoảng 100 kg, 13 năm tuổi có giá trị là 17.000.000 (Mười bảy triệu) đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lương Văn H, Lương Văn T và Ngân Văn H1 đều khai nhận: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/8/2018, Lương Văn H và Lương Văn T đi vào khu vực lán ruộng của Lương Văn H ở xóm T, xã C. Tại đây, Lương Văn H và Lương Văn T phát hiện 07 con trâu của ông Hà Văn Q ở xóm C, xã C, huyện Q đang ăn lúa nên H và T cùng nhau đi đuổi trâu. Lúc này, Lương Văn H có gọi điện thoại cho ông Hà Văn V là bí thư chi bộ xóm C, xã C để thông báo việc trâu người dân vào ăn lúa và yêu cầu chủ trâu đến để đuổi trâu về. Quá trình đuổi trâu thì có gặp Ngân Văn H1 nên H có nhờ H1 đuổi trâu

cùng. Cả ba đuổi theo một con trâu cái, lông màu đen, cách lán của Lương Văn H khoảng 50 mét thì bắt được con trâu và cột vào gốc cây bên đường. Sau đó, cả ba đi về nhà anh Lương Văn C, xóm T, xã C, huyện Q để ăn cơm, uống rượu. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Lương Văn H, Ngân Văn H1 và Lương Văn T ra về. Trên đường về, H rủ H1 và T đi giết thịt con trâu chia nhau thì H1 và T đồng ý nên cả ba đi về nhà lấy đèn pin, dao và bì xác rắn rồi mỗi người đi một xe mô tô đến lán của H. Lương Văn H vào trong lán của mình lấy thêm một chiếc búa, một cái xẻng rồi cùng H1 và T dắt con trâu lên khu vực đồi keo của gia đình anh Lương Văn H2, thuộc khu vực Huồi M, xóm T, xã C, huyện Q, cách lán của Lương Văn H khoảng 600m để làm thịt con trâu. H cột trâu vào gốc cây keo, H1 dùng búa đập mạnh nhiều phát vào đầu con trâu khiến trâu ngã xuống rồi tiếp tục dùng dao đâm vào cổ con trâu cho đến chết. Tiếp đó cả ba dùng dao mang theo để làm thịt con trâu và chia đều các phần thịt cho nhau. Còn các bộ phận khác của con trâu gồm đầu trâu, bốn cái chân, bộ xương sườn và nội tạng con trâu thì Lương Văn H đào hố ngay bên cạnh nơi vừa làm thịt trâu để chôn. Rồi cả ba đưa các phần thịt về nhà để sử dụng dần.

Các bị cáo Lương Văn H, Lương Văn T và Ngân Văn H1 nhất trí với truy tố của VKSND huyện Quỳnh Hợp truy tố bị cáo về tội “ Trộm cắp tài sản”.

Bản cáo trạng số 54 /VKS – HS ngày 08/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp truy tố các bị cáo Lương Văn H, Lương Văn T và Ngân Văn H1 về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lương Văn H, Lương Văn T và Ngân Văn H1 khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/ 08/2018, Lương Văn H đã cùng với Lương Văn T và Ngân Văn H đuổi bắt được một con trâu cái, lông màu đen của anh Hà Văn Q và cột lại bên đường, cạnh lán của H. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Lương Văn H, Ngân Văn H, Lương Văn T bàn nhau giết thịt con trâu nên cả ba đưa con trâu lên khu vực đồi keo của anh Lương Văn H2 thuộc khu vực Huồi M, xóm T, xã C để làm thịt và chia nhau. Lời khai của các bị cáo là tự nguyện, thống nhất, phù hợp với lời khai người bị hại và các chứng cứ có tại hồ sơ, vật chứng vụ án được thu giữ.

Hành vi trên của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Lương Văn H, Lương Văn T và Ngân Văn H1 về tội “ Trộm cắp tài sản ”. Các bị cáo đều đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; Bị cáo Lương Văn H đầu thú, có bố và anh trai là người có công được nhà nước tặng thưởng huân chương; bị cáo Ngân Văn H1 có anh trai là người có công được nhà nước tặng thưởng huân chương. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 173 ; điểm b, i ,s khoản 1 và khoản 2 điều 51; điều 65 BLHS. Xử phạt Lương Văn H từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo; Xử

phạt các bị cáo Ngân Văn H1 và Lương Văn T mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo;

Về vật chứng vụ án:

- 01 (Một) chiếc búa, hai đầu bằng, dài 43 cm, cán bằng gỗ, có dính vết nghi là máu; 01 (Một) chiếc xuồng, lưỡi hình chữ "C", dài 1,2m, cán bằng gỗ, có dính vết nghi là máu, thu giữ tại lán của Lương Văn H.

- 01 (Một) chiếc xẻng, cán bằng thân cây, dài 104cm, thân xẻng rộng 24cm, cao 23cm, thu giữ của Lương Văn H.

- 01 (Một) con dao đầu mũi bằng, dài 48 cm, lưỡi dao dài 27 cm, cán bằng gỗ, một đầu bọc kim loại dài 21cm, trên cán dây có cột dây màu đen, thu giữ của Ngân Văn H1.

- 01 (Một) con dao đầu mũi bằng, dài 40 cm, thân dao dài 26 cm, cán bằng gỗ, hai đầu bọc kim loại dài 14cm, được bỏ trong ống nhựa bẹp màu đen, dài 30cm, rộng 7cm, có cột dây màu xanh, thu giữ của Lương Văn H.

- 01 (Một) con dao đầu mũi bằng, dài 42,5 cm, thân dao dài 30 cm, cán bằng gỗ, hai đầu bọc kim loại dài 12,5cm, được để trong ống bẹp bằng gỗ, dài 33cm, rộng 8cm, có dây đeo, thu giữ của Lương Văn T.

- 01 (Một) chiếc đèn pin chiếu sáng, màu vàng - xanh, có gắn dây đeo màu đen, thu giữ của Lương Văn H.

- 01 (Một) chiếc đèn pin chiếu sáng, màu đen viền vàng, có dây đeo màu đen, thu giữ của Ngân Văn H1.

- 04 (Bốn) bì xác rắn gồm một bì màu trắng, ba bì màu vàng cam.

- 01 (Một) xe mô tô, nhãn hiệu Forestry, loại Sirius, sơn màu vàng- đen, biển kiểm soát 37X4-1988, thu giữ của Lương Văn H.

- 01 (Một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Waves, sơn màu đen - xám, biển kiểm soát 37H1-117.72, thu giữ của Lương Văn T.

- 01 (Một) xe mô tô, loại Auriga, sơn màu xanh, biển kiểm soát 37N3-0817, thu giữ của Ngân Văn H1.

Về dân sự: Ông Hà Văn Q sau khi nhận được số tiền 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng do các bị cáo đã tự nguyện bồi thường nên không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo có thu nhập thấp, hoàn cảnh kinh tế còn khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Bị cáo Lương Văn H nói lời nói sau cùng: - Bị cáo mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

- Bị cáo Lương Văn T mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

- Bị cáo Ngân Văn H1 mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên tòa các bị cáo Lương Văn H, Lương Văn T và Ngân Văn H1 hoàn toàn khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 31/ 08/2018, Lương Văn H đã cùng với Lương Văn T và Ngân Văn H1 đuổi bắt được một con trâu cái, lông màu đen của anh Hà Văn Q, rồi cột lại bên đường, cạnh lán của H. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Lương Văn H, Ngân Văn H1, Lương Văn T bần nhau giết thịt con trâu nên cả ba đưa con trâu lên khu vực đồi keo thuộc khu vực Huồi M, xóm T, xã C để làm thịt và chia nhau. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại; phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; Bản kết luận định giá tài sản số 58/KL-HĐĐG ngày 20/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Quỳnh Hợp xác định : Con trâu cái có giá trị là 17.000.000 đồng. Do đó, hành vi bắt một con trâu cái, lông màu đen của anh Hà Văn Q rồi lén lút giết thịt con trâu và chia nhau của các bị cáo Lương Văn H, Lương Văn T và Ngân Văn H1 đã cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của các bị cáo Lương Văn H, Lương Văn T và Ngân Văn H1 rất nguy hiểm, xâm phạm nghiêm trọng đến quyền sở hữu tài sản của những người bị hại. Vụ án xảy ra gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội trên địa bàn. Gây tâm lý lo lắng hoang mang trong quần chúng nhân dân. Cần lên cho bị cáo mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo các bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội và

răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần phân hoá vai trò từng bị cáo, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để xét xử các bị cáo đúng pháp luật.

Bị cáo Lương Văn H là người giữ vai trò chính trong vụ án vì là người khởi xướng việc trộm cắp nên cần phải xét xử nghiêm, nhưng có xem xét giảm nhẹ một phần về hình phạt vì bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú; bị cáo có bố và anh trai được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các bị cáo Lương Văn T và Ngân Văn H1 là những người tham gia rất tích cực nên cũng phải xét xử các bị cáo với mức án nghiêm, nhưng cũng có xem xét giảm nhẹ một phần về hình phạt vì các bị tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; Riêng bị cáo Ngân Văn H1 có anh trai là người có công được nhà nước tặng thưởng huy chương.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội có thể bị phạt tiền 5.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng”, do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo làm nông nghiệp, có thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Con trâu của ông Hà Văn Q thiệt hại trị giá 17.000.000 đồng nhưng các bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng. Tại phiên tòa này, ông Q không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 chiếc búa, hai đầu bằng, dài 43 cm, cán bằng gỗ; 01 chiếc xuống, lưỡi hình chữ "C", dài 1,2m, cán bằng gỗ; 01 chiếc xẻng, cán bằng thân cây, dài 104cm, thân xẻng rộng 24cm, cao 23cm; 01 con dao đầu mũi bằng, dài 40 cm, thân dao dài 26 cm, cán bằng gỗ, hai đầu bọc kim loại dài 14cm, được bỏ trong ống nhựa bẹp màu đen, dài 30cm, rộng 7cm, có cột dây màu xanh; 01 chiếc đèn pin chiếu sáng, màu vàng - xanh, có gắn dây đeo màu đen, thu giữ của Lương Văn H; 01 con dao đầu mũi bằng, dài 48 cm, lưỡi dao dài 27 cm, cán bằng gỗ, một đầu bọc kim loại dài 21cm, trên cán dây có cột dây màu đen; 01 chiếc đèn pin chiếu sáng, màu đen viền vàng, có dây đeo màu đen, thu giữ của Ngân Văn H1; 01 con dao đầu mũi bằng, dài 42,5 cm, thân dao dài 30 cm, cán bằng gỗ, hai đầu bọc kim loại dài 12,5cm, được để trong ống bẹp bằng gỗ, dài 33cm, rộng 8cm, có dây đeo, thu giữ của Lương Văn T

và 04 bì xác rắn gồm một bì màu trắng, ba bì màu vàng cam là những công cụ nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (Một) xe mô tô, nhãn hiệu Forestry, loại Sirius, sơn màu vàng- đen, biển kiểm soát 37X4-1988, thu giữ của Lương Văn H; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Waves, sơn màu đen - xám, biển kiểm soát 37H1-117.72, thu giữ của Lương Văn T; 01 xe mô tô, loại Auriga, sơn màu xanh, biển kiểm soát 37N3- 0817, thu giữ của Ngân Văn H1 là những tài sản thuộc sở hữu của gia đình các bị cáo nên trả lại cho các chủ sở hữu.

[7] Về án phí: Các bị cáo Lương Văn H, Lương Văn T và Ngân Văn H1 chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Lương Văn H, Lương Văn T và Ngân Văn H1 phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lương Văn H; Ngân Văn H1 và Lương Văn T.

1.Xử phạt: Bị cáo Lương Văn H **01 (một)** năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.Xử phạt: Bị cáo Ngân Văn H1 **11 (mười một)** tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 22 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Xử phạt: Bị cáo Lương Văn T **11 (mười một)** tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 22 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo cho chính quyền UBND xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) chiếc búa, hai đầu bằng, dài 43 cm, cán bằng gỗ; 01 (Một) chiếc xuống, lưỡi hình chữ "C", dài 1,2m, cán bằng gỗ; 01 (Một) chiếc xẻng, cán bằng thân cây, dài 104cm, thân xẻng rộng 24cm, cao 23cm; 01 (Một) con dao đầu mũi bằng, dài 40 cm, thân dao dài 26 cm, cán bằng gỗ, hai đầu bọc kim loại dài 14cm, được bỏ trong ống nhựa bọc màu đen, dài 30cm, rộng 7cm, có cột dây màu xanh; 01 (Một) chiếc đèn pin chiếu sáng, màu vàng - xanh, có gắn dây đeo màu đen, thu giữ của Lương Văn H; 01 (Một) con dao đầu mũi bằng, dài 48 cm, lưỡi dao dài 27 cm, cán bằng gỗ, một đầu bọc kim

loại dài 21cm, trên cán dây có cột dây màu đen; 01 (Một) chiếc đèn pin chiếu sáng, màu đen viền vàng, có dây đeo màu đen, thu giữ của Ngân Văn H1; 01 (Một) con dao đầu mũi bằng, dài 42,5 cm, thân dao dài 30 cm, cán bằng gỗ, hai đầu bọc kim loại dài 12,5cm, được để trong ống bẹp bằng gỗ, dài 33cm, rộng 8cm, có dây đeo, thu giữ của Lương Văn T và 04 (Bốn) bì xác rắn gồm một bì màu trắng, ba bì màu vàng cam.

Trả lại cho các bị cáo gồm: Lương Văn H **01 (Một)** xe mô tô, nhãn hiệu Forestry, loại Sirius, sơn màu vàng- đen, biển kiểm soát 37X4-1988;

Lương Văn T **01 (Một)** xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Waves, sơn màu đen - xám, biển kiểm soát 37H1-117.72.

Ngân Văn H1 **01 (Một)** xe mô tô, loại Auriga, sơn màu xanh, biển kiểm soát 37N3-0817.

Đặc điểm chi tiết các vật chứng trên được phản ánh tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 08/ 11/2018 giữa Công an huyện Quỳnh Hợp và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Hợp.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật TT hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Các bị cáo Lương Văn H, Lương Văn T và Ngân Văn H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, người bị hại. Báo cho bị cáo, người bị hại biết được quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 30/ 11 /2018.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An,
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An,
- VKS ND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh hợp,
- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳnh hợp,
- TH A DS huyện Quỳnh hợp,
- Bị cáo;
- lưu

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Quán Vi Tuấn